

## KẾ HOẠCH

### Về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017, định hướng đến năm 2020

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06/2/2017 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017, định hướng đến năm 2020, trên cơ sở tình hình thực tế tại địa phương, UBND tỉnh Kon Tum xây dựng Kế hoạch thực hiện với nội dung cụ thể sau:

#### I. Mục tiêu tổng quát

- Quán triệt tinh thần và nội dung của Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06/2/2017 sâu rộng trong chính quyền các cấp, đến từng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân để tích cực hưởng ứng và triển khai thực hiện.

- Xây dựng môi trường đầu tư, kinh doanh và hệ sinh thái hỗ trợ khởi nghiệp thuận lợi; hỗ trợ -và tiếp tục đồng hành cùng doanh nghiệp, nhà đầu tư trong mọi hoạt động sản xuất, kinh doanh.

#### II. Mục tiêu cụ thể

##### 1. Các chỉ tiêu về môi trường kinh doanh

- Rút ngắn thời gian thực hiện các thủ tục, gồm: Khởi sự kinh doanh không quá 13 ngày; cấp phép xây dựng và các thủ tục liên quan không quá 94 ngày; tiếp cận điện năng không quá 38-42 ngày; đăng ký quyền sở hữu, sử dụng tài sản không quá 16 ngày; nộp thuế và bảo hiểm xã hội không quá 164 giờ/năm; thông quan hàng hóa qua biên giới còn không quá 70 giờ đối với hàng hóa xuất khẩu, không quá 90 giờ đối với hàng hóa nhập khẩu; giải quyết tranh chấp hợp đồng không quá 200 ngày; thời gian giải quyết phá sản doanh nghiệp còn không quá 24 tháng.

- Tạo lập hệ thống hỗ trợ khởi sự kinh doanh, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, ổn định, tự do sáng tạo cho doanh nghiệp khởi nghiệp; phấn đấu đến năm 2020, có 2.500 doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn tỉnh, trong đó hàng năm có khoảng 10% là doanh nghiệp đổi mới sáng tạo.

##### 2. Các chỉ tiêu về năng lực cạnh tranh:

- Thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu của Quốc gia về nâng cao chỉ số hiệu lực chính sách cạnh tranh. Phấn đấu đến hết năm 2017, tăng chỉ số xếp hạng năng lực cạnh tranh cấp tỉnh lên 5 bậc so với năm 2016.

- Đến năm 2020, tập trung cải thiện các chỉ tiêu về năng lực cạnh tranh (theo đánh giá của Diễn đàn kinh tế thế giới) và các chỉ số Đổi mới sáng tạo (theo đánh giá của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới - WIPO) góp phần thực hiện thành công mục tiêu đề ra của Chính phủ tại Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP<sup>(1)</sup>.

### **3. Về thực hiện Chính phủ điện tử (theo cách tiếp cận của Liên hợp quốc):**

- Cải cách toàn diện cả 3 nhóm chỉ số gồm: Hạ tầng viễn thông (TII), nguồn nhân lực (HCI) và dịch vụ công trực tuyến (OSI).

- Phân đầu đến hết năm 2017, đạt tỷ lệ trên 70% các dịch vụ công phổ biến, liên quan đến nhiều người dân, doanh nghiệp được cung cấp ở mức độ 3; cho phép sử dụng thanh toán lệ phí trực tuyến, nhận hồ sơ và trả kết quả trực tuyến hoặc gửi qua mạng (dịch vụ công trực tuyến mức độ 4); thuộc nhóm các tỉnh thực hiện tốt việc xây dựng Chính quyền điện tử.

4. Các nhiệm vụ cụ thể gắn với từng chỉ tiêu, chỉ số theo các Phụ lục ban hành kèm theo Kế hoạch này.

## **III. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC SỞ, NGÀNH VÀ ĐỊA PHƯƠNG**

1. Thủ trưởng các Sở, ban ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả cải thiện các chỉ số theo phân công tại các Phụ lục ban hành kèm theo Kế hoạch và tập trung chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ sau:

a) Đẩy mạnh, sáng tạo, chủ động, linh hoạt thực hiện và cụ thể hóa phương châm “3 đồng hành, 5 hỗ trợ” theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ:

- Đồng hành đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh, xem đây là mục tiêu ưu tiên hàng đầu, xây dựng phong cách phục vụ theo hướng thân thiện, chuyên nghiệp, minh bạch, hiệu quả, tạo điều kiện thuận lợi tốt nhất cho doanh nghiệp phát triển; kiên quyết xử lý nghiêm cán bộ, công chức, viên chức cản trở tiến trình cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh. Đồng hành trong hoàn thiện thể chế pháp luật (trên các lĩnh vực như: cấp phép kinh doanh, đầu tư, thuế, đất đai, xây dựng, tín dụng, nông nghiệp, nông thôn...); chú trọng xây dựng và hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách, tạo môi trường kinh doanh bình đẳng, thông thoáng, thuận lợi, minh bạch, hỗ trợ và tạo điều kiện khai thông nguồn lực cho các doanh nghiệp, các hoạt động đổi mới, sáng tạo; dỡ bỏ mọi rào cản trong chính sách ảnh hưởng đến hoạt động của doanh nghiệp, nhà đầu tư. Đồng hành xây dựng và thực hiện tốt cơ chế đối thoại, tham vấn ý kiến của doanh nghiệp; 100% chính sách, pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực, phát triển kinh tế vùng và địa phương đều được lấy ý kiến tham gia của cộng đồng doanh nghiệp; 100% kiến nghị, phản ánh của doanh nghiệp được giải quyết trước thời hạn.

- Hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo: Thực hiện mạnh mẽ Chương trình hỗ trợ khởi nghiệp của tỉnh; trong thời gian tới nghiên cứu, thực hiện mạnh mẽ các

<sup>1</sup> Đạt điểm số trung bình của nhóm nước ASEAN 4 trên các nhóm chỉ tiêu về năng lực cạnh tranh và các chỉ số Đổi mới sáng tạo đạt trung bình ASEAN 5.

hoạt động hỗ trợ khác như: Hỗ trợ nơi làm việc cho các đối tượng, doanh nghiệp khởi nghiệp; hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp kết nối với các cố vấn, nhà đầu tư, các tổ chức tài chính trong và ngoài nước; hỗ trợ nhà đầu tư tìm kiếm các doanh nghiệp khởi nghiệp tiềm năng; hỗ trợ dịch vụ tài chính, pháp lý... Hỗ trợ nâng cao hiệu quả hoạt động doanh nghiệp và mở rộng quy mô kinh doanh, đầu tư; tiếp tục thực hiện tái cơ cấu doanh nghiệp; hỗ trợ tư vấn đổi mới sắp xếp mô hình quản lý, lựa chọn đầu tư; xây dựng chính sách tín dụng hỗ trợ đổi mới công nghệ, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp. Hỗ trợ tạo môi trường thuận lợi, bảo đảm quyền kinh doanh, bình đẳng tiếp cận nguồn lực và cơ hội kinh doanh. Hỗ trợ xây dựng thương hiệu sản phẩm gắn với doanh nghiệp. Hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực; tổ chức tập huấn các kỹ năng về quản trị doanh nghiệp, về hội nhập kinh tế Quốc tế, xây dựng thương hiệu cho các nhà quản lý doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

b) Chỉ đạo tổ chức gặp gỡ và đối thoại với doanh nghiệp 02 lần/năm và thường xuyên đi cơ sở để kịp thời nắm bắt và giải quyết khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp. Chịu trách nhiệm thực hiện nghiêm quy định về giải trình và giải quyết các kiến nghị của người dân và doanh nghiệp; thực hiện nghiêm Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/ 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích.

c) Thực hiện có hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông và ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính, cung ứng dịch vụ công trực tuyến và Chính phủ điện tử; tiếp tục áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng ISO vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước; đẩy mạnh thuê dịch vụ công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước, thực hiện thuê ngoài đối với các dịch vụ liên quan đến thanh toán, chi trả; đào tạo nhân lực công nghệ thông tin, ưu tiên phát triển sản phẩm, thiết bị an toàn thông tin đặc thù, chuyên biệt của Việt Nam.

d) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương và nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong việc thực hiện Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP, Kế hoạch hành động của UBND tỉnh:

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện Chương trình, Kế hoạch của đơn vị về triển khai Nghị quyết của Chính phủ, Kế hoạch hành động của UBND tỉnh.

- Xử lý nghiêm cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức và người đứng đầu thiếu trách nhiệm, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp.

- Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính Nhà nước các cấp trong công tác cải cách thủ tục hành chính.

## **2. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

- Thực hiện đầy đủ, nhất quán những cải cách quy định tại Luật doanh nghiệp và các nghị định hướng dẫn thi hành về khởi sự kinh doanh và Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các Sở, ban ngành, địa

phương theo dõi thi hành pháp luật về đầu tư, kinh doanh, kịp thời phát hiện các vướng mắc, bất cập trong thực tiễn thi hành để kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới văn bản có liên quan.

- Chủ trì phối hợp với Cục thuế tỉnh, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm xã hội tỉnh kết nối các thủ tục nhằm rút ngắn thời gian khởi sự kinh doanh cho doanh nghiệp.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành: Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm xã hội tỉnh cải thiện thứ hạng và điểm số của các chỉ số khởi sự kinh doanh, bảo vệ nhà đầu tư; theo dõi, đánh giá về các ngành nghề kinh doanh có điều kiện và điều kiện kinh doanh.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan đề ra các giải pháp nhằm giải quyết các vướng mắc về đầu tư, kinh doanh, tạo sự liên thông giữa các thủ tục đầu tư với các thủ tục về đất đai, xây dựng, đấu thầu, môi trường.

- Nghiên cứu thay đổi phương thức thực hiện, giải quyết các thủ tục công bố thông tin doanh nghiệp, công bố thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp và thông báo mẫu con dấu sang phương thức điện tử, giải quyết trực tuyến trên Cổng thông tin Quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

- Đăng tải danh sách doanh nghiệp đã và đang giải quyết thủ tục phá sản trên Cổng thông tin Quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

- Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý đấu thầu xây dựng; đẩy mạnh triển khai thực hiện đấu thầu qua mạng theo đúng lộ trình chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

- Nâng cao năng lực phân tích chính sách cho khu vực tư nhân, nhất là các chính sách tác động tới hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

### **3. Sở Tài chính**

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan đẩy nhanh tiến độ thực hiện xác định giá trị tài sản nhà nước để giao cho đơn vị sự nghiệp công lập quản lý theo cơ chế giao vốn cho doanh nghiệp theo Nghị định số 02/2016/NĐ-CP ngày 06/01/2016 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung Nghị định số 52/2009/NĐ-CP ngày 03/6/2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản nhà nước.

### **4. Cục Thuế tỉnh**

- Thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin tối thiểu đạt 95% trong nộp tờ khai, nộp thuế, hoàn thuế đối với doanh nghiệp.

- Công khai cơ sở dữ liệu về hoàn thuế, bảo đảm 100% hồ sơ hoàn thuế được kiểm tra và 100% hồ sơ khiếu nại của người nộp thuế được giải quyết đúng thời gian quy định của pháp luật.

- Thực hiện cơ chế một cửa liên thông, một cửa điện tử trong giải quyết các thủ tục hành chính về thuế, tiền thu từ phí, lệ phí; phối hợp Sở Tài nguyên và Môi

trường đẩy mạnh thực hiện liên thông trong thực hiện các thủ tục hành chính về đất đai với các thủ tục xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai.

- Chủ trì, phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường, các đơn vị có liên quan nghiên cứu, rà soát và đề xuất điều chỉnh giảm tiền thuê đất, chi phí chuyển đổi mục đích sử dụng đất và các chi phí khác cho doanh nghiệp.

### **5. Bảo hiểm xã hội tỉnh.**

- Áp dụng công nghệ thông tin, tạo điều kiện thuận lợi cho đơn vị sử dụng lao động, người dân đăng ký tham gia áp dụng công nghệ thông tin, kết nối mạng giữa cơ quan bảo hiểm xã hội với các đơn vị sử dụng lao động tiến tới thực hiện giao dịch điện tử đối với các thủ tục kê khai, thu nộp và giải quyết chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp. Nghiên cứu thực hiện cấp thẻ Bảo hiểm y tế điện tử, tiến tới tích hợp các thông tin Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm thất nghiệp vào một thẻ điện tử chung.

- Thực hiện nghiêm các quy định, chính sách về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế; rà soát, đơn giản hóa hồ sơ, quy trình và thực hiện giao dịch điện tử trong kê khai, thu và chi và giải quyết chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

- Rà soát, đơn giản hồ sơ, quy trình và thủ tục kê khai thu, cấp sổ, thẻ và chi bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

- Nâng cao chất lượng công tác giám định bảo hiểm y tế, từng bước kết nối điện tử với các bệnh viện, phòng khám, đảm bảo chi trả bảo hiểm y tế đúng, kịp thời và tránh thất thoát.

- Xây dựng quy trình, thủ tục thanh tra, kiểm tra bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp đối với doanh nghiệp để thống nhất thực hiện. Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Y tế và các địa phương thống nhất về thẩm quyền, cơ chế phối hợp giữa các cơ quan thực hiện chức năng thanh tra.

### **6. Sở Công Thương**

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát, đôn đốc các Sở, ngành quản lý chuyên ngành ban hành Danh mục hàng hóa thuộc diện kiểm tra chuyên ngành theo Nghị định số 187/2013/NĐ-CP ngày 20/11/2013 của Chính phủ.

- Thực hiện có hiệu quả Thông tư số 24/2016/TT-BCT ngày 30/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về rút ngắn thời gian tiếp cận điện năng; thực hiện chuẩn hóa quy trình tiếp cận điện năng theo hướng “một cửa liên thông” giữa cơ quan nhà nước và điện lực trong giải quyết các thủ tục “Thỏa thuận tuyến, vị trí cột/trạm điện và hành lang lưới điện”.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan tổ chức tập huấn nâng cao năng lực hội nhập Quốc tế cho các Sở, ban ngành, địa phương và cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

### **7. Sở Khoa học và Công nghệ**

- Tổ chức tập huấn tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật liên quan về sở hữu trí tuệ cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và cán bộ làm công

tác quản lý tại địa phương; hướng dẫn, hỗ trợ các doanh nghiệp về việc tạo lập, quản lý và bảo vệ tài sản trí tuệ.

- Chủ trì nghiên cứu, kiến nghị sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan đến quản lý chất lượng sản phẩm, hàng hóa đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu tại Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa, Luật tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật theo hướng quản lý trên cơ sở rủi ro của hàng hóa và mức độ tuân thủ pháp luật của doanh nghiệp, chuyển mạnh sang hậu kiểm.

- Triển khai thực hiện Chương trình hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ doanh nghiệp Việt Nam giai đoạn 2016-2020 theo Quyết định số 1062/QĐ-TTg ngày 14/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

- Hình thành và phát triển hệ thống đổi mới sáng tạo, các trung tâm đổi mới sáng tạo và vườn ươm công nghệ.

- Tiếp tục hỗ trợ các cơ quan hành chính Nhà nước xây dựng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 nhằm đáp ứng việc cải cách hành chính được công khai và minh bạch.

## **8. Sở Tài nguyên và Môi trường**

- Thực hiện liên thông, kết nối điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giao đất, cho thuê đất, đăng ký đất đai, giấy chứng nhận sở hữu công trình xây dựng với các thủ tục xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai.

- Rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật về đất đai theo hướng cải cách quy trình, thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian cấp Giấy chứng nhận sở hữu công trình xây dựng.

- Công khai quỹ đất chưa sử dụng, đất chưa cho thuê, cho thuê lại tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế, quỹ đất được Nhà nước giao, cho thuê nhưng chậm đưa vào sử dụng. Tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp vừa và nhỏ tiếp cận đất đai.

- Nghiên cứu, kiến nghị sửa đổi, bổ sung các quy định liên quan đến thanh tra, kiểm tra bảo vệ môi trường theo hướng áp dụng quản lý theo mức độ rủi ro về ô nhiễm môi trường của các cơ sở sản xuất, kinh doanh.

- Thực hiện cơ chế liên thông kiểm tra, xác nhận chương trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành dự án và nghiệm thu đưa chương trình vào sử dụng theo hướng thành lập đoàn công tác liên ngành do cơ quan quản lý nhà nước về xây dựng chủ trì, trừ các chương trình phải có yêu cầu vận hành thử nghiệm.

## **9. Sở Tư pháp**

- Tổ chức thẩm định kịp thời, có chất lượng các dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật nhất là các văn bản liên quan đến đầu tư, kinh doanh.

- Tham mưu kế hoạch và triển khai hỗ trợ pháp lý cho cộng đồng doanh nghiệp; phát triển về số lượng và chất lượng đội ngũ quản tài viên, trọng tài và luật sư, doanh nghiệp hành nghề quản lý, thanh lý tài sản tại địa phương; công khai

thông tin đầy đủ, kịp thời về đội ngũ luật sư, quản tài viên, doanh nghiệp hành nghề quản lý, thanh lý tài sản trên địa bàn.

### **10. Sở Nội vụ**

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020 và Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016 - 2020; Đề án tăng cường năng lực đội ngũ công chức chuyên trách cải cách hành chính; Đề án đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Chú trọng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ tham mưu công tác quản lý nhà nước về đào tạo nhân lực có chất lượng cao.

### **11. Sở Giao thông vận tải**

- Đơn giản hóa các thủ tục hành chính, đẩy mạnh kết nối trực tuyến với Cổng thông tin một cửa Quốc gia trong thực hiện nhận và trả kết quả kiểm tra chuyên ngành.

- Tham mưu UBND tỉnh các giải pháp thúc đẩy phát triển ngành dịch vụ logistic.

### **12. Sở Xây dựng**

- Tiếp tục rà soát, cải cách quy trình, thủ tục hành chính về cấp phép xây dựng; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, nghiên cứu đề xuất các giải pháp giảm thời gian thực hiện thủ tục cấp phép xây dựng.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành có liên quan duy trì và tăng cường các biện pháp kiểm soát chất lượng xây dựng bao gồm cả chất lượng các quy định pháp luật về xây dựng; kiểm soát chất lượng trước khi thi công xây dựng công trình; kiểm soát chất lượng sau khi hoàn thành thi công xây dựng công trình; trách nhiệm pháp lý của các chủ thể sau khi thi công; quản lý và cấp chứng chỉ hành nghề, chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng.

- Khẩn trương đề xuất giải pháp giải quyết các vướng mắc cho doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục cấp phép xây dựng theo Nghị định 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng<sup>2</sup>.

### **13. Sở Giáo dục và Đào tạo**

Nâng cao chất lượng của các cơ sở giáo dục đào tạo; xây dựng chính sách và thúc đẩy hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học tại các cơ sở giáo dục.

<sup>2</sup> Theo quy định của Nghị định 59 thì đa số các dự án, công trình phải được Bộ Xây dựng hoặc Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành thẩm định thiết kế cơ sở, thiết kế kỹ thuật. Quy định này làm kéo dài thời gian xin cấp phép xây dựng và làm tăng chi phí đối với doanh nghiệp, nhất là đối với các công trình xây dựng quy mô nhỏ.

#### **14. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của thị trường lao động, bảo đảm tính thống nhất và linh hoạt của thị trường lao động. Tạo thuận lợi cho việc tuyển dụng và sử dụng lao động.

- Đổi mới cơ chế, chính sách đào tạo nghề theo hướng mở rộng quyền tự chủ tuyển sinh, tự chủ tài chính, tự chủ về chương trình, nội dung và sản phẩm dịch vụ và cung ứng dịch vụ giáo dục, đào tạo theo cơ chế thị trường.

- Hoàn thiện các thủ tục và điều kiện thành lập, hoạt động đối với các tổ chức đào tạo nghề ngoài công lập; kiến nghị bãi bỏ các thủ tục, điều kiện không phù hợp; khuyến khích và tạo thuận lợi cho khu vực tư nhân trong nước, nước ngoài và các tổ chức xã hội tham gia đào tạo nghề nghiệp.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan nghiên cứu và tham mưu chính sách hỗ trợ đào tạo lao động trong lĩnh vực nông nghiệp công nghệ cao.

#### **15. Sở Thông tin và truyền thông**

- Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp thúc đẩy phát triển doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trong lĩnh vực công nghệ thông tin - viễn thông.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý nhà nước, nhất là ứng dụng công nghệ thông tin tại bộ phận “một cửa” tại các Sở, ban ngành, địa phương hướng đến xây dựng Chính phủ điện tử.

#### **16. Sở Y tế**

- Xây dựng quy trình tiếp nhận hồ sơ đăng ký và cấp giấy tiếp nhận bản công bố hợp quy và giấy xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm đối với các sản phẩm nhập khẩu và xuất khẩu ngay sau khi được Trung ương phân cấp.

- Thực hiện việc kết nối cơ sở dữ liệu từ các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh với Sở Y tế và Bảo hiểm xã hội Việt Nam để thực hiện giao dịch điện tử phục vụ quản lý nhà nước về Bảo hiểm y tế và giám định, thanh toán chi phí khám chữa bệnh bảo hiểm y tế.

#### **17. Sở Ngoại vụ**

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban ngành, địa phương liên quan chủ động thực hiện tốt công tác hợp tác Quốc tế, đẩy mạnh quan hệ ngoại giao kinh tế, đặc biệt với các nước có quan hệ kết nghĩa, có triển khai hoạt động kinh tế, thương mại trên địa bàn tỉnh.

- Nâng cao năng lực của các cơ quan liên quan trong việc nắm bắt các quy định của pháp luật Quốc tế về đầu tư, kinh doanh, chủ động tuân thủ, nâng cao khả năng hỗ trợ giải quyết tranh chấp thương mại Quốc tế nhằm bảo vệ tối đa lợi ích chính đáng của các doanh nghiệp.

#### **18. Công an tỉnh**



Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng rà soát, cải cách quy trình thẩm duyệt phòng cháy, chữa cháy; nghiên cứu đề xuất lồng ghép thẩm định phòng cháy, chữa cháy với thẩm định thiết kế xây dựng, bảo đảm nâng cao chất lượng thẩm định.

### **19. Tòa án nhân dân tỉnh**

- Nâng cao tính chuyên nghiệp trong việc giải quyết tranh chấp kinh doanh thương mại, phá sản doanh nghiệp; công khai các hoạt động giải quyết vụ án của tòa án và công khai các bản án.

- Cung cấp thông tin về những doanh nghiệp đã và đang thực hiện thủ tục phá sản doanh nghiệp để Sở Kế hoạch và Đầu tư đăng tải trên Cổng thông tin Quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện cải cách thủ tục hành chính tư pháp theo đúng tinh thần của Bộ luật tố tụng dân sự 2015, Luật phá sản 2014; đề ra các giải pháp nâng cao chất lượng thực hành quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp, chất lượng hoạt động xét xử các loại vụ án, đẩy nhanh tiến độ thi hành án dân sự để doanh nghiệp tin tưởng vào sự bảo vệ của pháp luật.

### **20. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh**

Đề nghị phối hợp với Công an tỉnh và các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan tạo lập cơ chế hỗ trợ cho hoạt động của tòa án, cơ quan thi hành án dân sự.

### **21. Ngân hàng nhà nước Việt Nam - chi nhánh tỉnh Kon Tum**

- Thực hiện các giải pháp cải thiện và minh bạch hóa thông tin tín dụng, tạo điều kiện cho doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thuộc mọi thành phần kinh tế được bình đẳng và thuận lợi trong việc tiếp cận vốn tín dụng theo cơ chế thị trường.

- Chỉ đạo các ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính nhằm tạo thuận lợi cho các tổ chức, doanh nghiệp; đơn giản hóa các quy trình cung cấp dịch vụ, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, nhà đầu tư tiếp cận và sử dụng dịch vụ ngân hàng.

- Phối hợp với Sở Tài chính và các Sở, ngành liên quan xây dựng chính sách hỗ trợ phát triển các dịch vụ tài chính.

### **22. Văn phòng UBND tỉnh**

- Chủ trì phối hợp với Sở Nội vụ, Sở Tư pháp, Sở Kế hoạch và Đầu tư tổ chức Đoàn kiểm tra việc triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; cải cách, kiểm soát thủ tục hành chính tại các đơn vị liên quan.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tăng cường công tác tổng hợp, theo dõi, báo cáo kết quả, chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh tại Phiên họp thường kỳ UBND tỉnh hoặc đột xuất khi có yêu cầu.

### **23. Tổ hỗ trợ thủ tục đầu tư tỉnh**

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tiếp tục vận hành và nâng cao hiệu quả Hệ thống tiếp nhận, trả lời kiến nghị của doanh nghiệp; hỗ trợ, giải quyết các thủ tục đầu tư, kiến nghị của doanh nghiệp, nhà đầu tư liên quan đến hoạt động đầu

tư; triển khai thực hiện có hiệu quả mô hình Quán cà phê “khởi nghiệp – doanh nhân.

#### **24. UBND các huyện, thành phố Kon Tum**

- Chủ tịch UBND các huyện, thành phố thành lập các tổ hỗ trợ thủ tục cho nhà đầu tư (*theo hình thức kiêm nhiệm*) để tiếp nhận và hỗ trợ giải quyết các thủ tục cho doanh nghiệp; tăng cường công tác, rà soát, kiểm tra các hoạt động của các hộ kinh doanh cá thể trên địa bàn và báo cáo UBND tỉnh (*qua Sở Kế hoạch và Đầu tư*) biết, chỉ đạo.

- Chủ tịch UBND các huyện, thành phố trực tiếp chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh trong công tác đền bù, giải phóng mặt bằng, chuẩn bị quỹ đất sạch cho doanh nghiệp thực hiện dự án.

- Nâng cao tính minh bạch, tạo điều kiện thuận lợi, bình đẳng cho nhà đầu tư, doanh nghiệp trong tiếp cận thông tin.

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc và hiệu quả các chủ trương, chính sách về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh.

#### **25. Công ty TNHH MTV Cấp nước Kon Tum.**

Quy định thống nhất quy trình đấu nối cấp, thoát nước cho khách hàng là tổ chức, cá nhân trên địa bàn thành phố Kon Tum được đăng ký đấu nối trực tuyến, rút ngắn thời gian thực hiện đấu nối hệ thống cấp nước xuống còn 07 ngày.

#### **26. Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh.**

Tổ chức thu thập ý kiến phản biện chính sách, những vướng mắc, khó khăn trong thực hiện thủ tục hành chính của các doanh nghiệp, các nhà đầu tư để phản ánh với cơ quan có thẩm quyền xem xét, tháo gỡ kịp thời và công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Các Sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan:**

- Khẩn trương xây dựng, ban hành Chương trình hành động về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của ngành, đơn vị mình; báo cáo về Sở Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 25/4/2016 để tổng hợp, theo dõi, đồng thời báo cáo cấp ủy Đảng để kiểm tra, giám sát thực hiện (*trong đó xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, tiến độ thực hiện, đơn vị chủ trì và dự kiến các bước thực hiện để cải thiện các lĩnh vực*).

- Tổ chức thực hiện, kiểm tra, đôn đốc, giám sát và chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về việc triển khai các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch và các phụ lục kèm theo. Có giải pháp xử lý phù hợp, kịp thời, linh hoạt; đồng thời kiến nghị, đề xuất những giải pháp chỉ đạo, điều hành hiệu quả.

- Chủ động tìm hiểu phương pháp, cách tính toán và ý nghĩa của các chỉ số xếp hạng, đồng thời cung cấp thông tin kịp thời để các tổ chức có căn cứ xác thực trong đánh giá, xếp hạng.

- Định kỳ hàng quý (trước ngày 05 của tháng cuối quý) và hàng năm (trước ngày 05/12), các đơn vị báo cáo, đánh giá tình hình triển khai và kết quả thực hiện về UBND tỉnh (qua Sở Kế hoạch và Đầu tư) để tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành liên quan.

2. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện định kỳ hàng quý (trước ngày 10 của tháng cuối quý) và hàng năm (trước ngày 10 tháng 12); tham mưu UBND tỉnh báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành liên quan theo thời gian quy định tại Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06/2/2017 của Chính phủ (trước ngày 15 của tháng cuối quý và báo cáo năm trước ngày 15 tháng 12).

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu cần sửa đổi, bổ sung Kế hoạch, Thủ trưởng các đơn vị gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Kon Tum;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (b/c);
- Các Sở, ban ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- Ban quản lý KKT tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Công ty TNHH MTV Cấp nước Kon Tum;
- Tổ hỗ trợ thủ tục đầu tư tỉnh;
- Báo Kon Tum;
- Đài PT-TH tỉnh;
- Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh;
- Các phòng, ban thuộc Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Ngọc Tuấn**

## PHỤ LỤC I

### VỀ CẢI THIỆN MÔI TRƯỜNG KINH DOANH (THEO CÁCH TIẾP CẬN CỦA NGÂN HÀNG THẾ GIỚI)

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 879/KH-UBND ngày 03 tháng 4 năm 2017 của UBND tỉnh Kon Tum)

STT	Các nhiệm vụ cụ thể	Kết quả hiện tại (theo Báo cáo NHTG)	Mục tiêu theo NQ 19- 2017	Mục tiêu của Kon Tum (tối đa)	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
1	2	3	5	6	7	8
(1)	<b>Cải thiện thứ hạng Khởi sự kinh doanh</b> (giảm thủ tục, thời gian và chi phí)	<b>Thứ hạng 121 9 thủ tục, 24 ngày</b>	<b>Thứ hạng 70</b>	<b>13 ngày</b>	<b>Sở Kế hoạch và Đầu tư</b>	
1	Rút ngắn thời gian thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	5 ngày		2 ngày	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Cục thuế tỉnh
2	Rút ngắn thời gian khắc dấu doanh nghiệp	2-4 ngày		2 ngày	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Công an tỉnh
3	Điện tử hóa thủ tục, rút ngắn thời gian, chi phí thực hiện Thông báo mẫu con dấu với cơ quan đăng ký kinh doanh	5 ngày		1 ngày	Sở Kế hoạch và Đầu tư	
4	Đơn giản hóa thủ tục mở tài khoản ngân hàng	1 ngày		1 ngày, thực hiện song song bước 3	Ngân hàng Nhà nước CN Kon Tum	Các Ngân hàng thương mại trên địa bàn tỉnh
5	Đơn giản hóa thủ tục, rút ngắn thời gian mua hóa đơn VAT hoặc tự in hóa đơn	10 ngày		08 ngày	Cục Thuế tỉnh	
6	Rút ngắn thời gian Công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp trên Cổng thông tin Quốc gia về đăng ký doanh nghiệp	5 ngày, thực hiện song song với thủ tục số 5		3 ngày, thực hiện song song với thủ tục số 5	Sở Kế hoạch và Đầu tư	
7	Đơn giản hóa thủ tục Nộp lệ phí môn bài	1 ngày, thực hiện song song với thủ tục số 5		1 ngày, thực hiện song song với thủ tục số 5	Cục Thuế tỉnh	
8	Đơn giản hóa thủ tục, rút ngắn thời gian khai trình việc sử dụng lao động khi bắt đầu hoạt động	1 ngày, thực hiện song song với thủ tục số 5		1 ngày, thực hiện song song với thủ tục số 5	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	UBND các huyện, thành phố
9	Đơn giản hóa thủ tục, rút ngắn thời gian Đăng ký BHXH, BHYT, BHTN	1 ngày, thực hiện song song với thủ tục số 5		1 ngày, thực hiện song song với thủ tục số 5	Bảo hiểm xã hội tỉnh	Sở Y tế, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội
(2)	<b>Đơn giản hóa thủ tục và rút ngắn thời gian Cấp phép xây dựng và các thủ tục liên quan</b>	<b>Thứ hạng: 24 10 thủ tục 166 ngày</b>	<b>Thời gian dưới 120 ngày</b>	<b>94 ngày</b>	<b>Sở Xây dựng</b>	

STT	Các nhiệm vụ cụ thể	Kết quả hiện tại (theo Báo cáo NHTG)	Mục tiêu (theo NQ 19- 2017)	Mục tiêu của Kon Tum (tối đa)	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
1	Rút ngắn thời gian thẩm duyệt PCCC	30 ngày		15 ngày	Công an tỉnh (phòng CS PCCC)	
2	Cấp phép xây dựng	30 ngày		10 ngày	Sở Xây dựng	
3	Thủ tục thẩm định thiết kế bản vẽ thi công, dự toán công trình thuộc báo cáo kinh tế kỹ thuật; thủ tục thẩm định thiết kế xây dựng và dự toán công trình triển khai sau thiết kế cơ sở	Dự án nhóm B là 20 ngày; dự án nhóm C là 15 ngày		Dự án nhóm B là 15 ngày; dự án nhóm C là 10 ngày	Sở Xây dựng	
4	Thực hiện đồng thời thủ tục thẩm định thiết kế và cấp giấy phép xây dựng đối với công trình bản vẽ thiết kế đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt			5 ngày, thực hiện song song với thủ tục số 2 và 3	Sở Xây dựng	
5	Thủ tục kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng	10 ngày		7 ngày	Sở Xây dựng	
6	Cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng	18 ngày		12 ngày	Sở Xây dựng	
7	Cấp chứng chỉ ngành nghề hoạt động xây dựng	6 ngày		4 ngày	Sở Xây dựng	
8	Điện tử hóa thủ tục Đăng ký đầu nối hệ thống cấp nước	1 ngày		1 ngày	Công ty TNHH MTV cấp nước Kon Tum	
9	Công ty cấp thoát nước kiểm tra thực địa	1 ngày		1 ngày	Công ty TNHH MTV cấp nước Kon Tum	
10	Rút ngắn thời gian đầu nối hệ thống nối cấp nước	14 ngày		12 ngày	Công ty TNHH MTV cấp nước Kon Tum	
11	Đơn giản hóa, điện tử hóa thủ tục và rút ngắn thời gian Đăng ký sở hữu tài sản sau hoàn công	30 ngày		20 ngày	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Xây dựng
Đo lường chất lượng	Nâng cao hiệu quả <i>Kiểm soát chất lượng xây dựng</i> (thang điểm: 0-15), bao gồm: - Chất lượng các quy định về xây dựng - Kiểm định chất lượng trước thi công - Kiểm định chất lượng trong thi công - Kiểm định chất lượng sau khi hoàn thành thi công - Trách nhiệm pháp lý và bảo hiểm - Quản lý và cấp chứng chỉ hành nghề	12 điểm		Triển khai thực hiện	Sở Xây dựng	UBND các huyện, thành phố
(3)	Đơn giản hóa thủ tục, rút ngắn thời gian và cải thiện thứ hạng Tiếp cận điện năng	Thứ hạng: 96 5 thủ tục 46 ngày	Thứ hạng 70 4 Thủ tục Thời gian dưới 35 ngày	38-42 ngày	Công ty Điện lực Kon Tum	

STT	Các nhiệm vụ cụ thể	Kết quả hiện tại (theo Báo cáo NHTG)	Mục tiêu theo NQ 19-2017	Mục tiêu của Kon Tum (tối đa)	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
1	Đơn giản hóa và điện tử hóa thủ tục Đăng ký cấp điện mới và đề nghị đấu nối	4 ngày		2 ngày	Công ty Điện lực Kon Tum	Sở Công Thương
2	Khảo sát cấp điện	1 ngày, thực hiện song song bước 1		1 ngày, thực hiện song song bước 1	Công ty Điện lực Kon Tum	
3	Đơn giản hóa, kết hợp thực hiện các thủ tục liên quan về Thỏa thuận vị trí cột/trạm điện và hành lang lưới điện trung áp (bao gồm cấp phép thi công công trình/xác nhận phù hợp quy hoạch lưới điện)	15 ngày		Thủ tục liên quan về thỏa thuận vị trí cột/trạm điện và hành lang lưới điện 05 ngày làm việc đối với lưới điện trung áp trên không và 07 ngày làm việc đối với lưới điện trung áp ngầm; xác nhận sự phù hợp với quy hoạch phát triển điện lực 03 ngày làm việc; thủ tục cấp phép thi công 05 ngày làm việc đối với lưới điện trung áp trên không và 07 làm việc đối với lưới điện trung áp ngầm	- Sở Công Thương chịu trách nhiệm đối với thủ tục xác nhận phù hợp quy hoạch lưới điện; Thỏa thuận vị trí cột/trạm điện và hành lang lưới điện trung áp trên không và ngầm nằm ngoài phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do Sở GTVT quản lý. - Sở GTVT chịu trách nhiệm đối với thủ tục Thỏa thuận vị trí cột/trạm điện và hành lang lưới điện trung áp trên không và ngầm; cấp phép thi công lưới điện trung áp nằm trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ do Sở GTVT quản lý	
4	Nâng cao chất lượng, rút ngắn thời gian và chi phí Thiết kế và thi công công trình điện	20 ngày		18 ngày	Sở Công thương	Công ty Điện lực Kon Tum
5	Rút ngắn thời gian lắp đặt đồng hồ đo điện, ký kết hợp đồng mua bán điện và đóng điện	7 ngày		5 ngày	Công ty Điện lực Kon Tum	Sở Công thương
Đo lường chất lượng	Nâng cao độ tin cậy cung cấp điện và minh bạch về giá điện (0-8 điểm)	3 điểm		Triển khai thực hiện	Công ty Điện lực Kon Tum	Sở Công thương

STT	Các nhiệm vụ cụ thể	Kết quả hiện tại (theo Báo cáo NHTG)	Mục tiêu theo NQ 19-2017	Mục tiêu của Kon Tum (tối đa)	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
(4)	<b>Đơn giản hóa thủ tục, giảm thời gian và chi phí thực hiện Đăng ký quyền sở hữu, sử dụng tài sản</b>	<b>Thứ hạng: 59 5 thủ tục 57,5 ngày</b>	<b>Thời gian dưới 20 ngày</b>	<b>16 ngày</b>	Sở Tài nguyên và Môi trường	
1	Chuẩn bị bộ hồ sơ chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất	1 ngày		1 ngày	Sở Tài nguyên và Môi trường	
2	Công chứng viên kiểm tra nội dung thỏa thuận của các bên giao kết hợp đồng hoặc nội dung văn bản về bất động sản không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội	Chưa đầy một ngày (thủ tục trực tuyến)		Chưa đầy một ngày (thủ tục trực tuyến)	Sở Tư pháp	
3	Rút ngắn thời gian Ký hợp đồng chuyển nhượng với sự chứng kiến và xác nhận của Công chứng	7 ngày		3 ngày	Sở Tư pháp	
4	Đơn giản hóa thủ tục, rút ngắn thời gian Nộp thuế chuyển nhượng quyền sử dụng đất và trước bạ	25-30 ngày		5 ngày	Sở Tài chính	Cục thuế tỉnh và UBND các huyện, thành phố
5	Đơn giản hóa, điện tử hóa và rút ngắn thời gian Đăng ký quyền sử dụng đất	15-30 ngày		7 ngày	Sở Tài nguyên và Môi trường	
6	Nâng cao hiệu quả, chất lượng thủ tục hành chính về đất đai (0-30 điểm)	14 điểm		Triển khai thực hiện	Sở Tài nguyên và Môi trường	
(5)	<b>Nâng cao tính minh bạch và khả năng tiếp cận tín dụng</b>	<b>Thứ hạng: 32</b>	<b>Thứ hạng 30</b>		<b>Ngân hàng Nhà nước CN Kon Tum</b>	
1	Cải thiện Chỉ số quyền pháp lý (0-12 điểm): Bảo vệ quyền lợi của người vay và người cho vay; bảo vệ quyền của chủ nợ bảo đảm	7 điểm		Triển khai thực hiện	Ngân hàng Nhà nước CN Kon Tum	Sở Tư pháp
2	Mở rộng phạm vi và khả năng tiếp cận thông tin tín dụng do các trung tâm thông tin tín dụng công và công ty thông tin tín dụng tư cung cấp (0-8 điểm)	7 điểm		Triển khai thực hiện		
3	Tăng mức độ bao phủ trung tâm thông tin tín dụng công (% người trưởng thành): Số lượng khách hàng cá nhân và doanh nghiệp lưu trữ trong kho dữ liệu của trung tâm thông tin tín dụng tư so sánh với tỷ lệ dân số trưởng thành	41,80%		50%	Ngân hàng Nhà nước CN Kon Tum	Các Sở: Công Thương, Thông tin và Truyền thông, Công ty Điện lực Kon Tum, Viễn thông Kon Tum, Mobifone
4	Tăng mức độ bao phủ công ty thông tin tín dụng tư (% người trưởng thành): Số lượng khách hàng cá nhân và doanh nghiệp lưu trữ trong kho dữ liệu của công ty thông tin tín dụng tư so sánh với tỷ lệ dân số trưởng thành	14,80%		20%		

STT	Các nhiệm vụ cụ thể	Kết quả hiện tại (theo Báo cáo NHTG)	Mục tiêu theo NQ 19- 2017	Mục tiêu của Kon Tum (tối đa)	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	
(6)	<b>Đảm bảo hiệu quả thực thi các quy định về Bảo vệ nhà đầu tư</b>				Triển khai thực hiện	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, Ngành, Ban quản lý Khu kinh tế, Trung tâm Xúc tiến đầu tư, Tổ Hỗ trợ thủ tục đầu tư, UBND các huyện, thành phố
(7)	<b>Đơn giản hóa, điện tử hóa thủ tục, rút ngắn thời gian Nộp thuế và bảo hiểm xã hội</b>	Thứ hạng: 167 540 giờ Tỷ lệ thuế và BHXH/lợi nhuận là 39,4%	<b>Dưới 168 giờ</b>	<b>164 giờ</b>	<b>Cục thuế tỉnh và Bảo hiểm xã hội tỉnh</b>	Sở Lao động - TB&XH, Sở Y tế, Sở Tài chính	
1	Đơn giản hóa, điện tử hóa thủ tục, rút ngắn thời gian nộp Bảo hiểm xã hội	189 giờ Tỷ lệ đóng góp BHXH/ lợi nhuận là 24,8%	49 giờ	45 giờ	Bảo hiểm xã hội tỉnh	Sở Lao động - TB&XH, Sở Y tế, Sở Tài chính	
2	Đơn giản hóa, điện tử hóa thủ tục, rút ngắn thời gian nộp thuế (Thu nhập doanh nghiệp)	- 351 giờ - Tỷ lệ thuế thu nhập doanh nghiệp/lợi nhuận là 14,4% - Tỷ lệ thuế khác/lợi nhuận là 0,1%	119 giờ	119 giờ	Cục thuế tỉnh	Sở Tài chính	
3	Nâng cao chất lượng, hiệu quả giải quyết các thủ tục sau nộp thuế (Hoàn thuế, thanh tra thuế, khiếu nại thuế) (0-100 điểm)	38,9 điểm			Triển khai thực hiện	Cục thuế tỉnh	Sở Tài chính
(8)	<b>Đơn giản hóa, điện tử hóa thủ tục, giảm thời gian, chi phí Giao dịch thương mại qua biên giới</b>	<b>Thứ hạng: 93</b>				<b>Cục Hải quan Gia Lai - Kon Tum</b>	
1	Rút ngắn thời gian thực hiện thủ tục xuất khẩu	108 giờ	70 giờ	70 giờ	Cục Hải quan Gia Lai - Kon Tum	Các Sở, ngành liên quan	
2	Rút ngắn thời gian thực hiện thủ tục nhập khẩu	138 giờ	90 giờ	90 giờ	Cục Hải quan Gia Lai - Kon Tum	Các Sở, ngành liên quan	
(9)	<b>Nâng cao hiệu quả và rút ngắn thời gian giải quyết tranh chấp hợp đồng</b>	<b>Thứ hạng: 69 400 ngày</b>	<b>Dưới 300 ngày</b>	<b>Dưới 200 ngày</b>		<b>Tòa án nhân dân tỉnh</b>	Sở Tư pháp



STT	Các nhiệm vụ cụ thể	Kết quả hiện tại (theo Báo cáo NHTG)	Mục tiêu theo NQ 19- 2017	Mục tiêu của Kon Tum (tối đa)	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
(10)	Nâng cao tỷ lệ phục hồi doanh nghiệp và rút ngắn thời gian Giải quyết phá sản doanh nghiệp	Thứ hạng: 125 5 năm (60 tháng)	Dưới 30 tháng	Dưới 24 tháng	Tòa án nhân dân tỉnh	Sở Tư pháp, Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND các huyện, thành phố

**PHỤ LỤC II**  
**VỀ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ NÂNG CAO NĂNG LỰC CẠNH TRANH**  
**(THEO CÁCH TIẾP CẬN CỦA DIỄN ĐÀN KINH TẾ THẾ GIỚI WEF)**

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số **879**/KH-UBND ngày **03** tháng **4** năm 2017 của UBND tỉnh Kon Tum)

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
<b>A.</b>	<b>Nhóm chỉ số về các yêu cầu cơ bản</b>		
<b>Trụ cột 1</b>	<b>Hoàn thiện Thể chế</b>		
1	Bảo đảm quyền tài sản	Sở Tư pháp	Các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Khoa học và Công nghệ
2	Bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ	Sở Khoa học và Công nghệ	
3	Hạn chế đầu tư công sai mục đích	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ban ngành; UBND các huyện, thành phố
4	Cải thiện lòng tin của người dân đối với các nhà lãnh đạo	Lãnh đạo các Sở, ban ngành; UBND các huyện, thành phố	
5	Công khai, minh bạch, nghiêm cấm gây phiền hà, nhũng nhiễu và nhận hối lộ	Các Sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố	
6	Đảm bảo tính Độc lập tư pháp	Toà án nhân dân tỉnh	Sở Tư pháp
7	Công khai, minh bạch các Quyết định hành chính	Các Sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố	Sở Thông tin và Truyền thông
8	Thực hiện chống lãng phí	Các Sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố	Sở Tài chính
9	Đơn giản hóa, giảm thiểu đến mức thấp nhất quy định, thủ tục hành chính	Các Sở, ban ngành; UBND các huyện, thành phố	
10	Nâng cao hiệu quả pháp lý trong giải quyết tranh chấp	Toà án nhân dân tỉnh	Sở Tư pháp và UBND các huyện, thành phố
11	Nâng cao hiệu quả xử lý, giải quyết tranh chấp giữa người dân, doanh nghiệp với cơ quan quản lý nhà nước	Toà án nhân dân tỉnh	Sở Tư pháp và UBND các huyện, thành phố
12	Đảm bảo minh bạch trong hoạch định chính sách của tỉnh	Các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông, UBND các huyện, thành phố

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
13	Công khai, minh bạch về các khoản chi phí của doanh nghiệp cho mục đích chống khủng bố	Công an tỉnh	Các lực lượng vũ trang
14	Công khai, minh bạch về các khoản chi phí của doanh nghiệp cho mục đích chống tội phạm và bạo lực	Công an tỉnh	Các lực lượng vũ trang
15	Tội phạm có tổ chức	Công an tỉnh	Các lực lượng vũ trang
16	Nâng cao mức độ tin cậy vào dịch vụ ngành công an	Công an tỉnh	Các lực lượng vũ trang
17	Nâng cao đạo đức doanh nghiệp	Các Sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố	Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh
18	Nâng cao hiệu quả hoạt động kiểm toán và chế độ báo cáo của doanh nghiệp	Sở Tài chính	Tất cả các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện/ Thành phố
19	Nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban giám đốc doanh nghiệp	Các Sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố	Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh
20	Đảm bảo hiệu quả thực thi các quy định Bảo vệ cổ đông thiểu số	Các Sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố	Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh
21	Đảm bảo hiệu quả thực thi các quy định Bảo vệ nhà đầu tư	Các Sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố	Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh
<b>Trụ cột 2</b>	<b>Cơ sở hạ tầng</b>		
1	Nâng cao chất lượng cơ sở hạ tầng	Sở Giao thông vận tải	Các Sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố
2	Nâng cao chất lượng đường bộ	Sở Giao thông vận tải	Các Sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố
3	Nâng cao chất lượng cung ứng điện năng	Sở Công thương	Công ty Điện lực Kon Tum
4	Số thuê bao điện thoại di động (/100 dân)	Sở Thông tin truyền thông	Các Sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố
5	Số thuê bao điện thoại cố định (/100 dân)	Sở Thông tin truyền thông	Các Sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố
<b>Trụ cột 3</b>	<b>Môi trường kinh tế vĩ mô</b>		
1	Cân đối ngân sách của tỉnh (% GDP)	Sở Tài chính	Các Sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố
2	Tổng tiết kiệm ngân sách tỉnh (% GDP)	Sở Tài chính	Các Sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
<b>Trụ cột 4</b>	<b>Y tế và giáo dục tiểu học</b>		
1	Thực hiện các giải pháp nhằm giảm số trường hợp mắc bệnh sốt rét	Sở Y tế	UBND các huyện, thành phố
2	Hạn chế tác động của bệnh sốt rét tới hoạt động kinh doanh	Sở Y tế	UBND các huyện, thành phố
3	Thực hiện các giải pháp nhằm số trường hợp mắc bệnh lao	Sở Y tế	UBND các huyện, thành phố
4	Hạn chế tác động của bệnh lao tới hoạt động kinh doanh	Sở Y tế	UBND các huyện, thành phố
5	Thực hiện các giải pháp nhằm số trường hợp bị lây nhiễm HIV	Sở Y tế	UBND các huyện, thành phố
6	Hạn chế tác động của HIV/AIDS tới hoạt động kinh doanh	Sở Y tế	UBND các huyện, thành phố
7	Giảm thiểu Tỷ lệ chết khi sinh	Sở Y tế	UBND các huyện, thành phố
8	Tuổi thọ (năm)	Sở Y tế	UBND các huyện, thành phố
9	Nâng cao chất lượng giáo dục tiểu học	Sở Giáo dục và Đào tạo	UBND các huyện, thành phố
10	Tăng tỷ lệ nhập học tiểu học	Sở Giáo dục và Đào tạo	UBND các huyện, thành phố
<b>B.</b>	<b>Nhóm chỉ số nâng cao hiệu quả</b>		
<b>Trụ cột 5</b>	<b>Đào tạo và giáo dục bậc cao</b>		
1	Tăng tỷ lệ nhập học phổ thông (%)	Sở Giáo dục và Đào tạo	UBND các huyện, thành phố
2	Tăng tỷ lệ nhập học đại học và giáo dục nghề nghiệp (%)	Sở Giáo dục và Đào tạo	UBND các huyện, thành phố
3	Nâng cao chất lượng hệ thống giáo dục	Sở Giáo dục và Đào tạo	UBND các huyện, thành phố
4	Nâng cao chất lượng giáo dục môn toán và khoa học	Sở Giáo dục và Đào tạo	UBND các huyện, thành phố
5	Nâng cao chất lượng các trường quản lý	Sở Giáo dục và Đào tạo	UBND các huyện, thành phố
6	Tăng mức độ tiếp cận internet trong trường học	Sở Giáo dục và Đào tạo	UBND các huyện, thành phố
7	Cải thiện mức độ sẵn có ở địa phương về các dịch vụ đào tạo chuyên ngành	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND các huyện, thành phố
8	Đảm bảo hiệu quả và chất lượng đào tạo cán bộ	Các Sở, ban ngành; UBND các huyện, thành phố	
<b>Trụ cột 6</b>	<b>Hiệu quả của thị trường hàng hoá</b>		
1	Mức độ cạnh tranh ở địa phương	Sở Công Thương	Các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thành phố
2	Mức độ chi phối thị trường	Sở Công Thương	Các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thành phố
3	Hiệu lực của chính sách chống độc quyền	Sở Công Thương	
4	Tác động của chính sách thuế tới động lực đầu tư	Cục Thuế tỉnh	

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
5	Tổng thuế suất (thuế và BHXH) (% lợi nhuận)	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội chịu trách nhiệm về BHXH, BHTN. Cục Thuế tỉnh chịu trách nhiệm về thuế thu nhập doanh nghiệp. Sở Y tế chịu trách nhiệm về BHYT	
6	Đơn giản hóa thủ tục khởi sự kinh doanh	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ngành: Lao động, Thương binh và Xã hội, Y tế, Bảo hiểm xã hội tỉnh và Cục thuế tỉnh
7	Rút ngắn thời gian thực hiện thủ tục khởi sự kinh doanh (ngày)	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ngành: Lao động, Thương binh và Xã hội, Y tế, Bảo hiểm xã hội tỉnh và Cục thuế tỉnh
8	Đảm bảo sử dụng tiết kiệm, hiệu quả chi phí chính sách nông nghiệp	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Tất cả các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện/ Thành phố
9	Mức độ phổ biến về rào cản phi thuế quan	Các Sở quản lý chuyên ngành chịu trách nhiệm, gồm: Tài chính, Công Thương, Khoa học và Công nghệ, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Giao thông Vận Tải, Văn hóa và Thể thao, Du lịch, Công an, Y tế, Thông tin và Truyền thông, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Công an, Quốc phòng.	
10	Thuế quan	Cục thuế tỉnh	Cục Hải quan Gia Lai - Kon Tum
11	Mức độ phổ biến về sở hữu nước ngoài	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thành phố
12	Tác động của các quy định tới FDI	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thành phố
13	Giảm gánh nặng về thủ tục hải quan	Cục Hải quan Gia Lai - Kon Tum	Các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thành phố
14	Giá trị nhập khẩu (% GDP)	Cục Hải quan Gia Lai - Kon Tum	Sở Công Thương, Cục Thuế tỉnh
15	Mức độ định hướng khách hàng	Sở Công Thương	Các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thành phố
16	Mức độ tinh thông của người mua	Sở Công Thương	Tất cả các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện/ Thành phố

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
<b>Trụ cột 7</b>	<b>Hiệu quả của thị trường lao động</b>		
1	Hợp tác trong quan hệ giữa người sử dụng lao động và người lao động	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các Sở, ban ngành; UBND các huyện, thành phố
2	Đảm bảo cao hơn mức lương vùng tối thiểu	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các Sở, ban ngành; UBND các huyện, thành phố
3	Ký kết và chấm dứt hợp đồng lao động	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các Sở, ban ngành; UBND các huyện, thành phố
4	Chi phí do dư thừa lao động (tuần lương)	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các Sở, ban ngành; UBND các huyện, thành phố
5	Tác động của chính sách thuế tới động lực làm việc	Cục thuế tỉnh	Các Sở, ban ngành; UBND các huyện, thành phố
6	Trả lương theo năng suất, chất lượng lao động	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các Sở, ban ngành; UBND các huyện, thành phố
7	Tăng mức độ tin cậy đối với người quản lý	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các Sở, ban ngành; UBND các huyện, thành phố
8	Tăng khả năng thu hút những người có trình độ tiến sĩ và tương đương trở lên	Sở Nội vụ	Các Sở, ban ngành; UBND các huyện, thành phố
9	Tỷ lệ nữ trong lực lượng lao động (tỷ lệ so với nam giới)	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các Sở, ban ngành; UBND các huyện, thành phố
<b>Trụ cột 8</b>	<b>Sự phát triển của thị trường tài chính</b>		
1	Cải thiện dịch vụ tài chính đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp	Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Kon Tum	Sở Tài chính
2	Tăng khả năng chi trả cho các dịch vụ tài chính	Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Kon Tum	Sở Tài chính
3	Thu hút vốn thông qua thị trường cổ phiếu	Sở Tài chính	
4	Tạo thuận lợi trong tiếp cận vốn vay	Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Kon Tum	
5	Tạo lập vốn đầu tư mạo hiểm cho doanh nghiệp khởi nghiệp	Quỹ đầu tư phát triển tỉnh	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh
6	Đảm bảo tính lành mạnh của hệ thống ngân hàng	Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Kon Tum	Các Ngân hàng thương mại trên địa bàn tỉnh
7	Cải thiện Chỉ số quyền pháp lý (bảo vệ người đi vay và người cho vay) 0-10 (tốt nhất)	Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Kon Tum	Sở Tư pháp
<b>Trụ cột 9</b>	<b>Mức độ sẵn sàng về công nghệ</b>		

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
1	Mức độ sẵn có về công nghệ hiện đại	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban ngành; UBND các huyện, thành phố
2	Mức độ thu hút công nghệ mới ở cấp độ doanh nghiệp	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban ngành; UBND các huyện, thành phố
3	FDI và tác động tới chuyển giao công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban ngành; UBND các huyện, thành phố
4	Số người sử dụng internet (% dân số)	Sở Thông tin và Truyền thông	UBND các huyện, thành phố
5	Số thuê bao dịch vụ internet băng thông (/100 dân)	Sở Thông tin và Truyền thông	UBND các huyện, thành phố
6	Băng thông rộng internet quốc tế (kb/s/người sử dụng)	Sở Thông tin và Truyền thông	UBND các huyện, thành phố
7	Số thuê bao băng thông di động (/100 dân)	Sở Thông tin và Truyền thông	UBND các huyện, thành phố
<b>Trụ cột 10</b>	<b>Quy mô thị trường</b>		
1	Quy mô thị trường nội địa	Sở Công Thương	
2	Quy mô thị trường nước ngoài	Sở Công Thương	
3	GDP (theo PPP) (tỷ đô la Mỹ)	Các Sở, ban ngành; UBND các huyện, thành phố	
4	Giá trị xuất khẩu %GDP	Các Sở, ban ngành; UBND các huyện, thành phố	
<b>C.</b>	<b>Nhóm chỉ số về đổi mới và sự tinh thông</b>		
<b>Trụ cột 11</b>	<b>Mức độ tinh thông trong kinh doanh</b>		
1	Số lượng doanh nghiệp cung ứng	Sở Công Thương	Sở Kế hoạch và Đầu tư
2	Chất lượng doanh nghiệp cung ứng	Sở Công Thương	Sở Kế hoạch và Đầu tư
3	Mức độ phát triển cụm liên kết ngành	Sở Công Thương	Sở Kế hoạch và Đầu tư
4	Đặc điểm về lợi thế cạnh tranh của doanh nghiệp	Sở Công Thương	
5	Mức độ tham gia vào chuỗi giá trị	Sở Công Thương	
6	Mức độ các doanh nghiệp kiểm soát phân phối sản phẩm trên thị trường quốc tế	Sở Công Thương	
7	Mức độ tinh vi của quy trình sản xuất	Sở Công Thương	Các Sở, ban ngành; UBND các huyện, thành phố
8	Mức độ thành công của hoạt động tiếp thị	Sở Công Thương	
9	Mức độ doanh nghiệp sẵn sàng trao quyền cho các đơn vị cấp dưới	Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh	Các Sở, ban ngành; UBND các huyện, thành phố

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
<b>Trụ cột 12</b>	<b>Đổi mới công nghệ</b>		
1	Nâng cao năng lực sáng tạo	Sở Khoa học và Công nghệ	
2	Nâng cao chất lượng các tổ chức nghiên cứu khoa học	Sở Khoa học và Công nghệ	
3	Chi phí của doanh nghiệp dành cho nghiên cứu và phát triển R&D	Sở Khoa học và Công nghệ	
4	Tăng cường liên kết doanh nghiệp – trường đại học trong nghiên cứu và phát triển	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở: Lao động thương binh xã hội, Giáo dục và Đào tạo
5	Mua sắm của chính quyền về các sản phẩm công nghệ tiên tiến	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Tài chính
6	Sự sẵn có về các nhà khoa học và kỹ sư	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các Sở: Lao động, Thương binh và Xã hội, Khoa học và Công nghệ
7	Bảng phát minh sáng chế được áp dụng (số lượng ứng dụng/triệu dân)	Sở Khoa học và Công nghệ	



**PHỤ LỤC III**  
**NHIỆM VỤ CỦA CÁC SỞ, NGÀNH ĐỊA PHƯƠNG VỀ NÂNG CAO NĂNG LỰC ĐỔI MỚI SÁNG TẠO (THEO CÁCH TIẾP CẬN CỦA TỔ CHỨC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THẾ GIỚI WIPO)**

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 879/KH-UBND ngày 03 tháng 4 năm 2017 của UBND tỉnh Kon Tum)

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
	<b>Nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo</b>		
<b>1</b>	<b>Thể chế</b>		
<b>1.1</b>	<b>Môi trường chính trị</b>		
1	Đảm bảo ổn định và an ninh chính trị	Công an tỉnh	Các lực lượng vũ trang, UBND các huyện, thành phố
2	Nâng cao Hiệu lực chính quyền địa phương	Các Sở, ban ngành; UBND các huyện, thành phố	
<b>1.2</b>	<b>Môi trường pháp lý</b>		
1	Cải thiện chất lượng các quy định pháp luật	Sở Tư pháp	Các Sở, ban ngành; UBND các huyện, thành phố
2	Nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật	Các Sở, ban ngành; UBND các huyện, thành phố	
3	Chi phí sa thải nhân công	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	UBND các huyện, thành phố
<b>1.3</b>	<b>Môi trường kinh doanh</b>		
1	Tạo điều kiện thuận lợi cho khởi sự kinh doanh	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, đơn vị gồm: Tài chính, Lao động - Thương binh và xã hội, Y tế, BHXH tỉnh và UBND các huyện, thành phố
2	Tạo thuận lợi trong giải quyết phá sản doanh nghiệp	Tòa án nhân dân tỉnh	Sở Tư pháp, UBND các huyện, thành phố
3	Tạo thuận lợi trong nộp thuế và BHXH	Cục thuế tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh	Các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Y tế, Tài chính và UBND các huyện, thành phố
<b>2</b>	<b>Nguồn nhân lực và nghiên cứu</b>		
<b>2.1</b>	<b>Giáo dục</b>		
1	Chỉ tiêu cho giáo dục, %GDP	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Tài chính và UBND các huyện, thành phố
2	Chi công/l học sinh trung học, % GDP theo đầu người	Sở Giáo dục và Đào tạo	Sở Tài chính và UBND các huyện, thành phố
3	Số năm đi học kỳ vọng	Sở Giáo dục và Đào tạo	UBND các huyện, thành phố
4	Điểm PISA đối với đọc, toán và khoa học	Sở Giáo dục và Đào tạo	UBND các huyện, thành phố

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
5	Tỷ lệ học sinh/giáo viên, trung học	Sở Giáo dục và Đào tạo	UBND các huyện, thành phố
<b>2.2</b>	<b>Giáo dục đại học</b>		
1	Tỷ lệ tuyển sinh đại học	Sở Giáo dục và Đào tạo	Phân hiệu Đại học Đà Nẵng tại Kon Tum, Sở Lao động thương binh xã hội và UBND các huyện, thành phố
2	Sinh viên tốt nghiệp ngành khoa học và kỹ thuật	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các trường Đại học, Cao đẳng, các cơ sở đào tạo trên địa bàn tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và UBND các huyện, thành phố
3	Tỷ lệ sinh viên nước ngoài học tập trong tỉnh	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các trường Đại học, Cao đẳng, các cơ sở đào tạo trên địa bàn tỉnh
<b>2.3</b>	<b>Nghiên cứu và Phát triển</b>		
1	Nhà nghiên cứu, FTE (% 1 triệu dân)	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Giáo dục và Đào tạo và UBND các huyện, thành phố
2	Tổng chi cho R&D (GERD), %GDP	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Giáo dục và Đào tạo và UBND các huyện, thành phố
3	Chi R&D trung bình của 3 công ty hàng đầu có đầu tư ra nước ngoài (tỷ đô la)	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Kế hoạch và Đầu tư
4	Điểm trung bình của trường đại học trong tỉnh có trong xếp hạng QS đại học	Phân hiệu Đại học Đà Nẵng tại Kon Tum	
<b>3</b>	<b>Cơ sở hạ tầng</b>		
<b>3.1</b>	<b>Công nghệ thông tin</b>		
1	Truy cập ICT	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban ngành; UBND các huyện, thành phố
2	Sử dụng ICT	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban ngành; UBND các huyện, thành phố
3	Dịch vụ trực tuyến của chính quyền	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban ngành; UBND các huyện, thành phố
4	Mức tham gia trực tuyến (online e-participation)	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban ngành; UBND các huyện, thành phố
<b>3.2</b>	<b>Cơ sở hạ tầng chung</b>		
1	Sản lượng điện, kWh/dầu người	Sở Công thương	Công ty điện lực Kon Tum, UBND các huyện, thành phố
2	Hiệu quả logistics	Sở Giao thông Vận tải	UBND các huyện, thành phố
3	Tổng tư bản hình thành, %GDP	Tất cả các Sở, ngành, địa phương	

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
<b>3.3</b>	<b>Bền vững sinh thái</b>		
1	GDP/đơn vị năng lượng sử dụng	Sở Công thương	Các Sở, ban ngành; UBND các huyện, thành phố
2	Kết quả về môi trường	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ban ngành; UBND các huyện, thành phố
3	Số chứng chỉ ISO 14001/tỷ \$PPP GDP	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban ngành; UBND các huyện, thành phố
<b>4</b>	<b>Trình độ phát triển của thị trường</b>		
<b>4.1</b>	<b>Tín dụng</b>		
1	Tạo thuận lợi trong tiếp cận tín dụng	Ngân hàng Nhà nước CN tỉnh	Các ngân hàng, tổ chức tín dụng
2	Tín dụng nội địa cho khu vực tư nhân, % GDP	Ngân hàng Nhà nước CN tỉnh	Các ngân hàng, tổ chức tín dụng
3	Vay tài chính vi mô, % GDP	Ngân hàng Nhà nước CN tỉnh	UBND các huyện, thành phố
<b>4.2</b>	<b>Đầu tư</b>		
1	Bảo vệ nhà đầu tư thiểu số	Sở Kế hoạch và Đầu tư	UBND các huyện, thành phố
2	Số thương vụ đầu tư mạo hiểm	Sở Kế hoạch và Đầu tư	
<b>4.3</b>	<b>Thương mại, cạnh tranh, quy mô thị trường</b>		
1	Mức thuế quan áp dụng, bình quân gia quyền/ tất cả các sản phẩm (%)	Cục Thuế tỉnh	Các Sở, ban ngành; UBND các huyện, thành phố
2	Mức độ cạnh tranh trong tỉnh	Sở Công Thương	Các Sở, ban ngành; UBND các huyện, thành phố
3	Quy mô thị trường nội địa	Sở Công Thương	Các Sở, ban ngành; UBND các huyện, thành phố
<b>5</b>	<b>Trình độ phát triển của kinh doanh</b>		
<b>5.1</b>	<b>Lao động có kiến thức</b>		
1	Việc làm trong các ngành dịch vụ thâm dụng tri thức (% tổng việc làm)	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các Sở, ban ngành; UBND các huyện, thành phố
2	Doanh nghiệp có hoạt động đào tạo chính thức (% doanh nghiệp nói chung)	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các Sở, ban ngành; UBND các huyện, thành phố
3	Phần chi R&D do doanh nghiệp thực hiện (% GDP)	Sở Khoa học và Công nghệ	UBND các huyện, thành phố
4	Phần chi R&D do doanh nghiệp trang trải (% tổng chi cho R&D)	Sở Khoa học và Công nghệ	UBND các huyện, thành phố
5	Lao động nữ có trình độ chuyên môn kỹ thuật cao (% tổng lao động)	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Tất cả các Sở, ngành, địa phương
<b>5.2</b>	<b>Liên kết sáng tạo</b>		

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
1	Hợp tác đại học - doanh nghiệp	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các Sở: Lao động - Thương binh và XH, Khoa học và Công nghệ; và UBND các huyện, thành phố
2	Quy mô phát triển của cụm công nghiệp	Sở Công thương	UBND các huyện, thành phố
3	Chi R&D được tài trợ từ nước ngoài (% tổng chi cho R&D)	Sở Khoa học và Công nghệ	UBND các huyện, thành phố
4	Số thương vụ liên doanh liên kết chiến lược	Sở Khoa học và Công nghệ	UBND các huyện, thành phố
5	Số sáng chế nộp đơn	Sở Khoa học và Công nghệ	UBND các huyện, thành phố
<b>5.3 Hấp thu tri thức</b>			
1	Trả tiền bản quyền (% tổng giao dịch thương mại)	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban ngành; UBND các huyện, thành phố
2	Nhập khẩu công nghệ cao (% tổng thương mại)	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban ngành; UBND các huyện, thành phố
3	Nhập khẩu dịch vụ ICT (% tổng mậu dịch)	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ban ngành; UBND các huyện, thành phố
4	Dòng vốn ròng đầu tư trực tiếp nước ngoài (%GDP)	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ban ngành; UBND các huyện, thành phố
5	Số nhân viên nghiên cứu trong doanh nghiệp (đơn vị %, tính theo FTE, tính trên 1000 dân)	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban ngành; UBND các huyện, thành phố
<b>6 Sản phẩm kiến thức và công nghệ</b>			
<b>6.1 Sáng tạo tri thức</b>			
1	Số đơn đăng ký sáng chế theo nước xuất xứ, trên 1 tỷ \$PPP GDP	Sở Khoa học và Công nghệ	
2	Đơn đăng ký sáng chế theo PCT, trên 1 tỷ \$PPP/ GDP	Sở Khoa học và Công nghệ	
3	Đơn đăng ký giải pháp hữu ích theo nước xuất xứ, trên 1 tỷ \$PPP GDP	Sở Khoa học và Công nghệ	
4	Số công bố bài báo khoa học và kỹ thuật (trên 1 tỷ \$PPP GDP)	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Giáo dục và Đào tạo
5	Chỉ số H các bài báo được trích dẫn	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Giáo dục và Đào tạo
<b>6.2 Tác động của tri thức</b>			
1	Tốc độ tăng năng suất lao động (GDP/người lao động)	Các Sở, ban ngành; UBND các huyện, thành phố	
2	Mật độ doanh nghiệp mới	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ban ngành; UBND các huyện, thành phố

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
3	Tổng chi cho phần mềm máy tính (%GDP)	Các Sở, ban ngành; UBND các huyện, thành phố	
4	Số chứng chỉ ISO 9001, trên 1 tỷ \$PPP GDP	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban ngành; UBND các huyện, thành phố
5	Sản lượng ngành công nghệ cao và công nghệ trung bình cao (% tổng sản lượng sản xuất)	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban ngành; UBND các huyện, thành phố
<b>6.3 Lan tỏa tri thức</b>			
1	Tiền bản quyền tác giả, lệ phí, giấy phép (% tổng giao dịch thương mại)	Sở Khoa học và Công nghệ	
2	Xuất khẩu công nghệ cao (% tổng giao dịch thương mại)	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ban ngành; UBND các huyện, thành phố
3	Xuất khẩu dịch vụ ICT (% tổng mậu dịch)	Sở Thông tin và Truyền thông	
4	Dòng đầu tư trực tiếp ra nước ngoài (%GDP)	Sở Kế hoạch và Đầu tư	
7	<b>Sản phẩm sáng tạo</b>		
<b>7.1 Tài sản vô hình</b>			
1	Đăng ký nhãn hiệu theo nước xuất xứ, trên 1 tỷ \$PPP GDP	Sở Khoa học và Công nghệ	
2	Đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp theo nước xuất xứ	Sở Khoa học và Công nghệ	
3	Sáng tạo mô hình kinh doanh nhờ ICT	Sở Thông tin và Truyền thông	
4	Sáng tạo mô hình tổ chức nhờ ICT	Sở Thông tin và Truyền thông	
<b>7.2 Sản phẩm và dịch vụ sáng tạo</b>			
1	Xuất khẩu dịch vụ văn hóa và sáng tạo (% tổng giao dịch thương mại)	Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch	
2	Phim truyện quốc gia được sản xuất, tính trên 1 triệu dân độ tuổi từ 15-69 tuổi	Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch	
3	Thị trường giải trí và đa phương tiện toàn cầu	Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch	
4	Sản lượng in ấn và xuất bản (% tổng sản lượng sản xuất)	Sở Thông tin và Truyền thông	
5	Xuất khẩu hàng hóa sáng tạo (% tổng giao dịch thương mại)	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở; Thông tin và Truyền thông, Công Thương
<b>7.3 Sáng tạo trực tuyến</b>			

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
1	Tên miền gTLDs, trên 1 nghìn dân số có độ tuổi từ 15-69 tuổi	Sở Thông tin và Truyền thông	
2	Tên miền ccTLDs, trên 1 nghìn dân số có độ tuổi từ 15-69 tuổi	Sở Thông tin và Truyền thông	
3	Tải video lên Youtube, chia cho số dân trong độ tuổi từ 15-69 tuổi.	Sở Thông tin và Truyền thông	

## PHỤ LỤC IV

### NHIỆM VỤ CỦA CÁC SỞ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG VỀ THỰC HIỆN CHÍNH PHỦ ĐIỆN TỬ (THEO CÁCH TIẾP CẬN CỦA LIÊN HIỆP QUỐC)

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 879/KH-UBND ngày 03 tháng 4 năm 2017 của UBND tỉnh Kon Tum)

TT	Nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
	<b>Cải thiện điểm số và thứ hạng chỉ số Chính quyền điện tử</b>		
<b>I</b>	<b>Chỉ số hạ tầng viễn thông (TII)</b>		
1	Tỷ lệ người dùng Internet (% dân số)	Sở Thông tin và truyền thông	UBND các huyện, thành phố
2	Số thuê bao điện thoại cố định trên 100 dân	Sở Thông tin và truyền thông	UBND các huyện, thành phố
3	Số thuê bao điện thoại di động trên 100 dân	Sở Thông tin và truyền thông	UBND các huyện, thành phố
4	Số thuê bao Internet băng thông rộng cố định trên 100 dân	Sở Thông tin và truyền thông	UBND các huyện, thành phố
5	Số thuê bao Internet băng thông rộng không dây trên 100 dân	Sở Thông tin và truyền thông	UBND các huyện, thành phố
<b>II</b>	<b>Chỉ số Nguồn nhân lực (HCI)</b>	<b>Sở Giáo dục và Đào tạo</b>	
1	Tỷ lệ người lớn biết đọc biết viết (%)	Sở Giáo dục và Đào tạo	UBND các huyện, thành phố
2	Tỷ lệ nhập học ở cấp phổ thông (%)	Sở Giáo dục và Đào tạo	UBND các huyện, thành phố
3	Tổng số năm học phổ thông của một học sinh	Sở Giáo dục và Đào tạo	UBND các huyện, thành phố
4	Số năm học trung bình của một người khi đến tuổi trưởng thành	Sở Giáo dục và Đào tạo	UBND các huyện, thành phố
<b>III</b>	<b>Chỉ số Dịch vụ trực tuyến (OSI)</b>	<b>Sở Thông tin truyền thông</b>	Các Sở, ban ngành; UBND các huyện, thành phố